

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới;
sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3125/QĐ-BKHHCN ngày 29/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-BKHHCN ngày 15/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 68/TTr-SKHHCN ngày 17/12/2024; số 05/TTr-SKHHCN ngày 24/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh trái với Quyết định này đều bị thay thế, bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tiến

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

I. Danh mục TTHC ban hành mới

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Mức độ DVC	Phí/lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ						
1	Xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước 2.002709.H50	Không quy định	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. - Thông tư số 09/2024/TT-BKH&CN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.
2	Đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.	- Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn trong thời hạn 10 ngày làm việc, UBND	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	- Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính

	2.002710.H50	<p>tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền tiến hành mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tuyển chọn.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có kết quả họp Hội đồng tuyển chọn, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền xem xét, thông báo kết quả tuyển chọn.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả tuyển chọn, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển có trách nhiệm hoàn thiện thuyết minh nhiệm vụ theo kết luận của Hội đồng tuyển chọn, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn và nộp tài liệu quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN</p>					<p>phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.</p>
--	--------------	--	--	--	--	--	---

	<p>và các tài liệu liên quan khác gửi về UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền để tổ chức thẩm định kinh phí.</p> <p>- Sau khi nhận được hồ sơ đã hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định kinh phí và ý kiến của chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có), UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền xem xét, ký Quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi có quyết định phê duyệt, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền có trách nhiệm thông báo công khai kết quả tuyển chọn và đăng tải ít nhất 45 ngày trên cổng thông tin điện tử của cơ quan,</p>					
--	---	--	--	--	--	--

		đơn vị mình hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác.					
3	Đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước 2.002711.H50	<p>- Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, UBND tỉnh hoặc cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền phải thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;</p> <p>- Trường hợp kết quả nhiệm vụ được đánh giá xếp loại ở mức “Đạt” trở lên: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày họp Hội đồng nghiệm thu, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ lập báo cáo về việc hoàn thiện hồ sơ đánh giá, nghiệm thu, hoàn thiện báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, các sản phẩm, các tài liệu liên quan theo kết luận của Hội đồng nghiệm thu và nộp về UBND tỉnh hoặc cơ</p>	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	<p>- Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013.</p> <p>- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 09/2024/TT-BKH-CN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.</p>

		quan, đơn vị được UBND tỉnh phân cấp/ủy quyền					
4	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước 2.002722.H50	Không quy định	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. Thông tư số 09/2024/TT-BKH-CN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.
5	Đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước 2.002723.H50	<ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan, đơn vị cấp cơ sở tổ chức mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở; - Trong thời hạn 10 	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013. - Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ. - Thông tư số 09/2024/TT-BKH-CN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

		<p>ngày kể từ ngày có kết quả tư vấn của Hội đồng tuyển chọn, kết quả thẩm định của Tổ thẩm định kinh phí (nếu có), tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ gửi về cơ quan, đơn vị cấp cơ sở;</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp cơ sở quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả tuyển chọn tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ và kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở theo quy định về tổ chức và hoạt động của mình.</p>					<p>nghệ cấp cơ sở, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.</p>
6	Đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	- Hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Toàn trình	Không	<p>- Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013.</p> <p>- Nghị định số 08/2014/NĐ-</p>

	2.002724.H50	<p>cấp cơ sở phải gửi đến cơ quan, đơn vị cấp cơ sở trong hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng, bao gồm cả thời gian gia hạn thực hiện nhiệm vụ (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu của tổ chức chủ trì nhiệm vụ cơ quan, đơn vị cấp cơ sở tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ; - Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đánh giá “Đạt” trở lên: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họp Hội đồng nghiệm thu, chủ nhiệm nhiệm vụ và tổ chức chủ trì có trách nhiệm bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ nhiệm vụ theo kết luận của Hội đồng, lấy ý kiến của Chủ tịch Hội đồng về việc hoàn thiện hồ sơ và gửi về cơ quan, đơn vị cấp cơ sở. 					<p>CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 09/2024/TT-BKHHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước.
--	--------------	--	--	--	--	--	---

II. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ						
1	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ 2.001143.000.00.00.H50	- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	<i>Sửa đổi thời hạn giải quyết và các nội dung khác; bổ sung căn cứ pháp lý</i>
2	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ 2.001137.000.00.00.H50	- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;	<i>Sửa đổi thời hạn giải quyết và các nội dung khác; bổ sung căn cứ pháp lý</i>

						- Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.	
3	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ 1.002690.000.00.00.H50	- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.	<i>Sửa đổi thời hạn giải quyết và các nội dung khác; bổ sung căn cứ pháp lý</i>
4	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ 2.001643.000.00.00.H50	- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	Trung tâm PVHCC tỉnh	Trực tiếp/ Trực tuyến/ BCCI	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013; - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 06/2023/TT-	<i>Sửa đổi thời hạn giải quyết và các nội dung khác; bổ sung căn cứ pháp lý</i>

						BKHCN ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.	
--	--	--	--	--	--	---	--